

nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu, thiết bị:		
1.1. Đối với vật tư, vật liệu và thiết bị chính nhà thầu sử dụng (Có dấu *) tại chương V	- Đáp ứng một trong các trường hợp sau đây và cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh khả năng cung cấp các loại vật tư, vật liệu: + Trong trường hợp nhà thầu là đơn vị bán hàng: Hóa đơn giá trị gia tăng từ năm 2023 trở lại đây đã xuất với tư cách là đơn vị bán hàng với đầy đủ các chủng loại vật tư, vật liệu theo yêu cầu của E-HSMT. + Trong trường hợp nhà thầu không phải đơn vị cung cấp trực tiếp thì phải có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của các nhà cung cấp cho chính gói thầu này (kèm theo bản chụp được chứng thực giấy phép đăng ký kinh doanh bên cung cấp)	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.2. Đối với vật tư, vật liệu và thiết bị tại chương V	- Có bảng danh mục và nêu rõ ràng nguồn gốc xuất xứ, nhà cung cấp, nhà sản xuất. - Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Đối với vật tư: Cát, đá dăm xây dựng Nhà thầu cung cấp: Giấy phép khai thác tại mỏ; Hợp đồng nguyên tắc và Đăng ký kinh doanh của nhà cung cấp (Chấp nhận hợp đồng thứ cấp)	
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.3. Thí nghiệm vật liệu xây dựng	- Nhà thầu có hợp đồng nguyên tắc với Đơn vị thực hiện thí nghiệm (phòng LAS, tổ chức đủ điều kiện) cho chính gói thầu này kèm theo giấy đăng ký kinh doanh. - Nhà thầu phải đề xuất kế hoạch thí nghiệm hợp lý, khả thi và đầy đủ, gồm: + Danh mục các loại vật liệu, cấu kiện, thiết bị cần thí nghiệm, kiểm tra; + Tần suất thí nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành (TCVN, QCVN,...); + Hình thức thực hiện: Tại hiện trường hay phòng thí nghiệm được công nhận; + Thời điểm, kế hoạch thí nghiệm; + Cam kết không đưa vật liệu, thiết bị chưa thí nghiệm hoặc không đạt yêu cầu vào công trình;	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật		
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường	- Có thuyết minh kèm bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng đầy đủ các mục: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc biện pháp PCCC trong quá trình thi công	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.2 Biện pháp cho công tác chuẩn bị thi công	- Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3. Biện pháp thi công		
3.1. Biện pháp tổ chức thi công cho các hạng mục chính sau: + Thi công phần phá dỡ; + Thi công Phần kết cấu; + Thi công Phần kiến trúc; + Thi công cung cấp cấp lắp đặt thiết bị điện nước, điện nhẹ, điều hòa không khí, thông gió; + Thi công phần Phòng cháy chữa cháy. + Lắp đặt thang máy	- Trình bày đầy đủ các nội dung, các công việc đầy đủ theo HSTK được duyệt, có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp thi công. Có biện pháp thi công hợp lý, khả thi theo yêu cầu phù hợp với điều kiện của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4. Tiến độ thi công:		
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 240 ngày	- Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 240 ngày	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công c) Tiến độ cung ứng vật tư, vật liệu, thiết bị cung cấp cho gói thầu theo từng giai đoạn công việc và phù hợp với tiến độ tổng thể d) Có biểu đồ huy động tài chính theo từng tháng (Thể hiện dòng tiền dự kiến huy động không bị thiếu hụt ở bất kỳ giai đoạn nào và phù hợp theo tiến độ thi công);	- Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 4 nội dung a), b), c) và d).	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi	- Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
công	với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Biện pháp bảo đảm chất lượng		
5.1 Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công:	- Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường (vị trí Chỉ huy trưởng công trình và cán bộ kỹ thuật thi công trực tiếp). - Có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công gồm những nội dung như: Sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra chất lượng các khâu thi công ... - Có thuyết minh Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công: Quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	- Có biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão, bất khả kháng	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.3. Quy trình quản lý tài liệu; Hồ sơ thanh quyết toán, nghiệm thu công trình	- Có đầy đủ giải pháp hợp lý biện pháp, quy trình quản lý tài liệu; Hồ sơ thanh quyết toán, nghiệm thu công trình	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:		
6.1 Biện pháp an toàn lao động	- Có thuyết minh kèm bản vẽ biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đồng thời đáp ứng đầy đủ các tiêu chí. + Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; + Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; + An toàn giao thông ra vào công trường; + Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh;	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	+ An toàn cho cư dân xung quanh công trường;	
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.2 Biện pháp phòng cháy, chữa cháy	- Có thuyết minh kèm bản vẽ biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công thể hiện các nội dung chính sau: + Nhà thầu phải thành lập đội PCCC cơ sở tại công trường cho từng vị trí. + Có biện pháp đào tạo, phương án thoát hiểm, thoát nạn, trang bị vật dụng chữa cháy, phương án chữa cháy trong trường hợp xảy ra hỏa hoạn.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.3 Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường.	- Có thuyết minh kèm bản vẽ biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói rung, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hoá chất, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7. Bảo hành, bảo trì và cam kết của nhà thầu:		
7.1 Bảo hành, bảo trì và cam kết của nhà thầu	- Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng. - Có đề xuất kế hoạch bảo hành, bảo trì phù hợp với quy định hiện hành: Nhà thầu trình bày kế hoạch nhân sự, thời gian, thông tin liên hệ, quy trình bảo hành công trình khi xảy ra sự cố, hỏng hóc trong thời gian bảo hành - Nhà thầu cam kết Theo thông tin đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia hoặc Báo đấu thầu: + Không có hợp đồng nào bị đánh giá vi phạm về chất lượng, tiến độ. + Không có gói thầu nào dự thầu bị kết luận về cung cấp tài liệu thiếu trung thực khi tham dự thầu.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: ____/[ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế].